ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG THỚI HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1145/QĐ-UBND	*Thới Hòa, ngày 21 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án Xây dựng hệ thống thoát nước đường Thới Hòa 006; Thới Hòa 038; Thới Hòa 056; Thới Hòa 035

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG THỚI HÒA

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 204/2025/QH15 ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD của Bộ Xây dựng ngày 26 tháng 06 năm 2026 về hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ Xây dựng về ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 3781/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ Quyết định số 4570/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh chuyển đổi theo quy định tại Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật;

Căn cứ Quyết định số 229/QĐ-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2026 của UBND phường Thới Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hệ thống thoát nước đường Thới Hòa 006; Thới Hòa 038; Thới Hòa 056; Thới Hòa 035;

Căn cứ Báo cáo số 0814-1/BCTT-TAP ngày 14 tháng 8 năm 2026 của Công ty TNHH Tư Vấn Xây Dựng Thiên An Phát về kết quả thẩm tra Báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án Xây dựng hệ thống thoát nước đường Thới Hòa 006; Thới Hòa 038; Thới Hòa 056; Thới Hòa 035.

Căn cứ Văn bản số 447/KTHTĐT-XDCT ngày 20 tháng 8 năm 2026 của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Thới Hòa về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án Xây dựng hệ thống thoát nước đường Thới Hòa 006; Thới Hòa 038; Thới Hòa 056; Thới Hòa 035;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Thới Hòa tại Tờ trình số 1204/TTr-KTHTĐT ngày 20 tháng 8 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Xây dựng hệ thống thoát nước đường Thới Hòa 006; Thới Hòa 038; Thới Hòa 056; Thới Hòa 035 với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Xây dựng hệ thống thoát nước đường Thới Hòa 006; Thới Hòa 038; Thới Hòa 056; Thới Hòa 035.

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

- Loại công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật.

- Nhóm dự án: Nhóm C.

- Cấp công trình: Cấp III.

- Thời hạn sử dụng theo thiết kế: Theo hồ sơ thiết kế công trình chính của dự án.

3. Mã định danh (nếu có): Theo quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.

4. Địa điểm xây dựng dự án: Phường Thới Hòa, thành phố Hồ Chí Minh.

5. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Thới Hòa.

6. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân phường Thới Hòa.

7. Nhà thầu tư vấn khảo sát xây dựng và lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật:

- Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng Tân Thịnh.

- Mã số doanh nghiệp: 0310525374.

8. Mục tiêu dự án:

- Hoàn thiện, đồng bộ hệ thống thoát nước, đảm bảo tiêu thoát nước mưa nhanh chóng, hạn chế ngập úng cục bộ.

- Nâng cao chất lượng hạ tầng giao thông, cải thiện điều kiện đi lại và sinh hoạt của người dân khu vực.

- Góp phần chỉnh trang đô thị, bảo vệ môi trường và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

9.1. Quy mô:

Đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước mưa trên 04 tuyến đường Thới Hòa

006, Thới Hòa 038, Thới Hòa 056 và Thới Hòa 035 bằng cống tròn bê tông cốt thép đường kính D600, với tổng chiều dài khoảng 3.239,00 m; trong đó: đường Thới Hòa 006 dài khoảng 1.017,00 m; đường Thới Hòa 038 dài khoảng 579,00 m; đường Thới Hòa 056 dài khoảng 711,00 m và đường Thới Hòa 035 dài khoảng 932,00 m; đồng thời đầu tư xây dựng hố ga, cửa thu nước, cống đấu nối, công trình đầu mối thoát nước và tái lập mặt đường bị ảnh hưởng theo hồ sơ thiết kế.

9.2. Các thông số kỹ thuật chính

a) Hệ thống thoát nước:

- Xây dựng hệ thống thoát nước bằng cống tròn Ø600mm đặt dưới mặt đường (lề đường) và tái lập phui đào bằng kết cấu mặt đường (lề đường) thiết kế;

- Các tuyến cống thoát nước mưa nằm dưới mặt đường sử dụng loại cống tròn đúc ly tâm chịu lực, tải trọng thiết kế (H30 – HK80).

- Hố ga dưới mặt đường: Hố ga bằng bê tông cốt thép đá 1x2 M250, cao độ nắp hố ga bằng cao độ mặt đường thiết kế tại vị trí đặt hố ga; nắp hố ga sử dụng bằng gang cầu đảm bảo tải trọng 40T.

- Hố ga trên lề đường thiết kế: Hố ga bằng bê tông đá 1x2 M200, cao độ nắp hố ga bằng cao độ lề đường thiết kế tại vị trí đặt hố ga; Khuôn hố ga bằng BTCT đá 1x2 M300 cao 0,2m được đúc sẵn và cẩu lắp vào vị trí hố ga; nắp hố ga bằng BTCT đá 1x2 M300, chiều dày nắp đan 10cm nằm trên lề đường;

b) Hạng mục nền, mặt đường

- Kết cấu tái lập mặt đường phạm vi phui đào cống và mở rộng tại vị trí giao lộ:

+ Lớp bê tông nhựa chặt (BTNC 12,5) dày 7cm, trên lớp nhựa thấm bám bằng nhũ tương gốc axit tiêu chuẩn 1,0kg/m2, lu lèn K≥0,98; E≥150 Mpa;

+ Lớp cấp phối đá dăm Dmax=25mm dày 10cm, lu lèn K≥0,98; E≥115 Mpa;

+ Lớp cấp phối đá dăm Dmax=37,5mm dày 15cm, lu lèn K≥0,98; E≥100 Mpa;

+ Lớp sỏi đỏ dày 15cm, lu lèn K≥0,98; E≥65 Mpa.

+ Cắt mặt đường hiện hữu, đào phối hợp ban gọt đến cao độ thiết kế, vệ sinh trước khi thi công các lớp kết cấu, lu lèn nền đường đào K≥0,95.

- Kết cấu mặt đường tăng cường trên mặt đường cũ:

+ Phạm vi áp dụng: đường Thới Hòa 006 từ Km0+000,00 đến Km0+912,40

+ Lớp bê tông nhựa chặt (BTNC 12,5) dày 6cm, lu lèn K≥0,98;

+ Lớp bê tông nhựa chặt (BTNC C12.5) bù vênh, trên lớp nhựa pha dầu thấm bám tiêu chuẩn 0,5kg/m2, lu lèn K≥0,98;

+ Vệ sinh mặt đường bê tông xi măng hiện hữu trước khi thảm các lớp kết cấu.

- Kết cấu Lề đường thiết kế loại 1:

+ Phạm vi áp dụng: đường Thới Hòa 056 và đường Thới Hòa 035 từ Km0+050,00 đến Km0+920,63;

+ Lớp đất sỏi đỏ dày 15cm, lu lèn K≥0,95;

+ Phạm vi đắp lề: đắp nâng lề đường bằng lớp đất cấp 2 tận dụng, lu lèn đạt K>0,95.

+ Phạm vi đào lề: đào lề đường đến đáy kết cấu thiết kế, lu lèn đạt K>0,95.

- Kết cấu Lề đường thiết kế loại 2:

+ Phạm vi áp dụng: đường Thới Hòa 006 từ Km0+000,00 đến Km0+912,40 và đường Thới Hòa 038;

+ Lớp bê tông đá 1x2 M200 dày 10cm;

+ Lớp cấp phối đá dăm Dmax=25mm dày 15cm, lu lèn K≥0,95;

+ Phạm vi đắp lề: đắp nâng lề đường bằng lớp đất cấp 2 tận dụng, lu lèn đạt K>0,95..

+ Phạm vi đào lề: đào lề đường đến đáy kết cấu thiết kế, lu lèn đạt K>0,95.

- Kết cấu Gờ chặn thiết kế bằng Bê tông đá 1x2 M300 có chiều rộng 20cm trên lớp bê tông lót đá 1x2 M150 dày 10cm.

c) An toàn giao thông:

Bố trí, hoàn trả vạch sơn đường và các hạng mục bảo đảm an toàn giao thông bị ảnh hưởng trong quá trình thi công theo hồ sơ thiết kế và quy chuẩn kỹ thuật áp dụng.

10. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng: Theo hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng dự án; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: 19.500.000.000 đồng *(Bằng chữ: Mười chín tỷ năm trăm triệu đồng)*.

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	17.374.706.326	đồng.
- Chi phí quản lý dự án	:	423.604.993	đồng.
- Chi phí tư vấn xây dựng	:	1.270.747.098	đồng.
- Chi phí khác	:	244.817.166	đồng.
- Chi phí dự phòng	:	186.124.417	đồng.

12. Thời gian thực hiện dự án:

- Chuẩn bị đầu tư: Năm 2026.

- Thực hiện dự án: Năm 2026 – 2028.

13. Nguồn vốn đầu tư thực hiện dự án: Ngân sách Thành phố bổ sung có mục tiêu.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư thuê đơn vị Tư vấn Quản lý dự án.

15. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên; phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Dự án được thực hiện chủ yếu trong phạm vi các tuyến đường hiện hữu. Do đó, dự án không phát sinh chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường chịu trách nhiệm

- Làm đầu mối tham mưu Chủ đầu tư tổ chức triển khai các bước tiếp theo của dự án theo đúng nội dung được phê duyệt và quy định pháp luật.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện dự án; tham mưu thực hiện các thủ tục về lựa chọn nhà thầu, quản lý hợp đồng, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán, bàn giao và đưa công trình vào khai thác, sử dụng.

- Kịp thời báo cáo, đề xuất xử lý các khó khăn, vướng mắc và nội dung phát sinh trong quá trình thực hiện; trường hợp vượt thẩm quyền, tham mưu Chủ đầu tư báo cáo người quyết định đầu tư xem xét, quyết định theo quy định.

2. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm

- Tổ chức triển khai thực hiện dự án theo đúng nội dung được phê duyệt và quy định của pháp luật về đầu tư công, xây dựng, đấu thầu và pháp luật có liên quan.

- Chịu trách nhiệm quản lý chất lượng, khối lượng, tiến độ, chi phí, hợp đồng, an toàn lao động và bảo vệ môi trường; quản lý, sử dụng vốn đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

- Tổ chức nghiệm thu, thanh toán, quyết toán, bàn giao và đưa công trình vào khai thác, sử dụng theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND phường;
- VP HĐND&UBND phường;
- Phòng KTHTĐT;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Bùi Đức Trung